

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 16/01/2018

“Về việc xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông **Châu Văn Sang**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà **Lương Thị Kim Vân**;
2. Bà **Hồ Thị Mai Hương**.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Phan Thị Nhã Quyên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 16 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 653/2017/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2017 về việc “Xin ly hôn, nuôi con và chia tài sản” theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 132/2017/QĐHPT-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Huỳnh Thị L, sinh năm 1993.
Địa chỉ: ấp Chợ, xã LH, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

- Bi đơn: Nguyễn Văn C, sinh năm 1987.
Địa chỉ: ấp 6, xã PM, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị L có đơn xin xét xử vắng mặt, anh C vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Huỳnh Thị L trình bày trong đơn khởi kiện ngày 09/10/2017:

- Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thị L và anh Nguyễn Văn C chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Hiệp, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh vào năm 2016.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng khoảng 04 tháng sau đó thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Anh C thường xuyên đi uống rượu, không lo làm ăn chăm sóc cuộc sống gia đình, khi say về nhà kiểng chuyện chửi mắng chị. Mặc dù, chị L đã khuyên anh C nhiều lần nhưng anh không thay đổi, chị cố hàn gắn tình cảm nhưng không thành, chị L mang con về nhà cha mẹ để sinh sống, vợ chồng ly thân từ tháng 12 năm 2016 cho đến nay. Nay chị L nhận thấy không còn tình cảm với anh C, vợ chồng không thể hàn gắn được nên chị L yêu cầu được ly hôn với anh C.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Huỳnh Bích H, sinh ngày 27/7/2017 hiện đang sống với chị L. Khi ly hôn chị L yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng không thiếu nợ ai, cũng không cho ai nợ.

Bị đơn anh Nguyễn Văn C trình bày trong biên bản hòa giải ngày 29/11/2017:

- Về hôn nhân: anh C thừa nhận lời trình bày của chị L về thời gian kết hôn cũng như mâu thuẫn vợ chồng là đúng. Nay anh C nhận thấy vẫn còn tình cảm với chị L nên anh không đồng ý ly hôn với chị L.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Huỳnh Bích H, sinh ngày 27/7/2017 hiện đang sống với chị L. Khi ly hôn anh C đồng ý để chị L được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung, anh C không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: vợ chồng không thiếu nợ ai, cũng không cho ai nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện ngày 09/10/2017 của chị L và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp hôn nhân gia đình về ly hôn, địa chỉ của bị đơn anh Nguyễn Văn C tại huyện Cao Lãnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Văn C là bị đơn trong vụ kiện nhưng anh C vẫn cố tình vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh C để đảm bảo quyền và

lợi ích hợp pháp của đương sự còn lại theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với chị L có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử đưa vụ án ra xét xử vắng mặt đối với chị theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thị L và anh Nguyễn Văn C chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Hiệp, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh vào ngày 31/8/2016. Hôn nhân giữa anh chị là tự nguyện, hợp pháp.

Theo chị Huỳnh Thị L trình bày trong đơn khởi kiện thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng khoảng 4 tháng sau khi kết hôn thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Anh C hay đi uống rượu, không lo làm ăn chăm sóc cuộc sống gia đình, khi say về nhà kiếm chuyện chửi mắng chị L. Mặc dù chị L đã khuyên anh C nhiều lần nhưng anh C không thay đổi, chị cố hàn gắn tình cảm nhưng không thành, chị L đem con về nhà cha mẹ để sinh sống, vợ chồng ly thân từ tháng 12 năm 2016. Nay chị L nhận thấy không còn tình cảm với anh C, vợ chồng không thể hàn gắn được nên chị L yêu cầu được ly hôn với anh C.

Khi giải quyết vụ kiện, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và triệu tập anh Nguyễn Văn C tham gia phiên tòa nhưng anh C vắng mặt không có lý do. Xét thấy giữa chị L và anh C không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Như vậy, mục đích hôn nhân của anh, chị Em không đạt được. Nay chị L yêu cầu được ly hôn với anh C là có căn cứ để chấp nhận.

Xét trình bày của anh C cho rằng vẫn còn tình cảm với chị L nên không đồng ý ly hôn, nhưng tại phiên Tòa anh C không có mặt và cũng không đưa ra giải pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Mặt khác, chị L xác định là không còn tình cảm với anh C. Do đó việc không đồng ý ly hôn của anh là không thể chấp nhận như đã phân tích trên.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Huỳnh Bích H, sinh ngày 27/7/2017 hiện đang sống với chị L. Khi ly hôn chị L yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Anh C đồng ý thể hiện trong biên bản hòa giải ngày 29/11/2017 nên chị L được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Anh C không phải cấp dưỡng do chị L không yêu cầu.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: vợ chồng không thiếu nợ ai, cũng không cho ai nợ có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

* Về trách nhiệm chịu án phí:

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí - lệ phí Tòa án thì chị Huỳnh Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 28, 35, 39 và Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 08, 09, 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

- Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn và nuôi con của chị Huỳnh Thị L.

+ Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Văn C.

+ Về con chung:

Chị Huỳnh Thị L được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Bích H, sinh ngày 27/7/2017. Anh Nguyễn Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con do chị L không có yêu cầu.

Anh Nguyễn Văn C có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

+ Về tài sản chung: không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Huỳnh Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị L đã nộp theo biên lai số 16410 ngày 08 tháng 11 năm 2017 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án chị L và anh C được quyền kháng cáo lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND HCL;
- Đương sự;
- UBND xã Long Hiệp,
huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh
- Chi cục THADS HCL;
- Lưu HSPA.

(đã ký)

Châu Văn Sang

